TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------** Bản án số: **26**/2024/HS - ST Ngày: 04/04/2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Đào Đức Giôn***

2. Ông Đỗ Quang Huy

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thu Uyên -*** Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện P - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Quốc Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST - HS ngày 19/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST - HS ngày 22/03/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU N, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A (đã chết), con bà Hoàng Thị M (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa án tích và 01 lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc như sau: Bản án số 24/HSST ngày 28/10/1994 của Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xoá án tích); Bản án số 01/HSST ngày 29/10/2004 của Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt là 42 tháng tù (đã được xoá án tích); Quyết định số 2294/QĐ-UB ngày 03/7/2009 của Uỷ ban nhân dân huyện P Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với bị cáo trong thời hạn 24 tháng; Danh, chỉ bản số 367 lập ngày 28/12/2023 tại Công an huyện P, thành phố Hà Nội; Bị cáo

bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, Tổ công tác Công an thị trấn M làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tình hình trên địa bàn, khi đi đến tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, TP Hà Nội đã phát hiện 01 người nam giới đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người nam giới khai nhận tên là Nguyễn Hữu N (SN: 1974; Trú tại: tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, TP Hà Nội) và tự nguyện giao nộp 03 gói nilông màu đen có cùng kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất bột màu trắng từ túi quần bên trái, phía trước đang mặc. Tại chỗ N khai nhận chất bột màu trắng trong 03 túi nilông màu đen trên đều là ma túy loại Heroine được N mua với giá là 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa N về trụ sở Công an thị trấn M để làm rõ theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 8355/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 03 gói nilông màu đen đều là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng: 0,15 gam",*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu N khai nhận: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, N đi bộ từ nhà đến dốc đê M, huyện P, TP Hà Nội để tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp và mua của một người nam giới không quen biết mặc quần áo màu đen, đội mũ màu đen, đeo khẩu trang 03 gói ma tuý Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, N cất số ma tuý vừa mua được vào trong túi quần bên trái, phía trước đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi đến cổng tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, TP Hà Nội thì bị lực lượng Công an thị trấn M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật là ma tuý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu N vào ngày 16/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được đối tượng liên quan, ngoài lời khai của bị can không còn tài liệu khác để chứng minh, do đó không có cơ sở để xử lý.

Bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 19/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Hữu N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị trấn M, huyện P, thành phố Hà Nội lập ngày 16/12/2023, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, bản Kết luận giám định của cơ quan giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, tại Tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu N có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thị trấn M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của Nguyễn Hữu N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích, đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng thể hiện nhân thân xấu, đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không thay đổi nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung đối bị cáo:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản».*

Xét bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án: Đối với khối lượng ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu N vào ngày 16/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được đối tượng liên quan, ngoài lời khai của bị can không còn tài liệu khác để chứng minh, do đó không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N **24 (Hai mươi tư)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì niêm phong được dán kín các mép, bên trên các mép có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hữu N, giám định viên Lê Khắc Nam và cán bộ Vũ Long. Mặt trước phong bì có hình dấu vuông có ghi Công an TP Hà Nội, tên đối tượng: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1974, HKTT: Tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, thành phố Hà Nội, ngày niêm phong 16/12/2023 (Theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 16/12/2023 và Kết luận giám định số 8355/KL - KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội bên trong có chất bột màu trắng trong ba gói ni lông màu đen là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,150 gam). Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/3/2024.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. P, TP Hà Nội;
- Công an huyện P, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.P, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. P, TP Nội;
- Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA